**TRƯỜNG THCS NGUYỄN TRÃI**

**TỔ: KHOA HỌC TỰ NHIÊN**

**ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP KIỂM TRA HỌC KÌ I**

**NĂM HỌC: 2023-2024**

**MÔN: KHOA HỌC TỰ NHIÊN 6**

**I - TRẮC NGHIỆM *Chọn câu trả lời đúng nhất trong mỗi câu sau.***

**Câu 1**. Cách gọi “cá quả” là cách gọi tên theo

A. tên khoa học. B. tên địa phương.

C. tên giống. D. tách tra theo danh mục.

**Câu 2**. Cấu tạo tế bào nhân thực, cơ thể đa bào, có khả năng quang hợp là đặc điểm của sinh vật thuộc giới nào sau đây?

A. Khởi sinh. B. Nguyên sinh. C. Nấm. D.Thực vật.

**Câu 3**. Vì sao cần phải phân loại thế giới sống?

A. Để gọi đúng tên sinh vật, đưa chúng vào đúng nhóm phân loại.

B. Để xác định số lượng các loài sinh vật trên Trái Đất.

C. Để xác định vị trí của các loài sinh vật trên Trái Đất giúp cho việc tìm ra chúng giữa các sinh vật trở nên dễ dàng hơn.

D. Để thấy được sự khác nhau giữa các loài sinh vật.

**Câu 4**. Các bậc phân loại sinh vật từ thấp đến cao theo trình tự nào sau đây?

A. Loài – Chi (giống) – Họ – Bộ – Lớp – Ngành – Giới.

B. Chi (giống) – Loài – Họ – Bộ – Lớp – Ngành – Giới.

C. Giới – Ngành – Lớp – Bộ – Họ – Chi (giống) – Loài.

D. Loài – Chi (giống) – Bộ – Họ – Lớp – Ngành – Giới.

**Câu 5**. Tập hợp các mô thực hiện cùng một chức năng là

A. tế bào. B. Mô. C. cơ quan. D. hệ cơ quan.

**Câu 6.** Vật nào sau đây có cấu tạo từ tế bào?

A. Xe ô tô B. Cây cầu C. Cây bạch đàn. D. Ngôi nhà.

**Câu 7**. Thành phần nào có ở tế bào thực vật mà không có ở tế bào động vật?

A. Lục lạp B. Màng sinh chất C. Tế bào chất D. Nhân.

**Câu 8**. Cấp độ thấp nhất hoạt động độc lập trong cơ thể đa bào là

A. mô. B. tế bào. C. cơ quan. D. hệ cơ quan.

**Câu 9**. Cơ thể nào sau đây là đơn bào?

A. Con chó B. Trùng biến hình C. Con ốc sên D. Con cua.

**Câu 10**. Một hỗn hợp gồm bột sắt và đồng, có thể tách bằng cách nào sau đây?

A. Hòa tan vào nước. B. Lắng, lọc.

C. Dùng nam châm để hút. D. Tất cả đều đúng.

**Câu 11.** Hệ cơ quan ở thực vật bao gồm?

A. Hệ rễ và hệ thân                  B. Hệ thân và hệ lá

C. Hệ chồi và hệ rễ                   D. Hệ cơ và hệ thân

**Câu 12.** Khí nitrogen và khí oxygen là hai thành phần chính của không khí. Trong kĩ thuật người ta có thể hạ thấp nhiệt độ để hóa lỏng không khí. Biết nitrogen lỏng sôi ở -196oC, oxygen lỏng sôi ở -183oC. Phương pháp tách riêng khí nitrogen và oxygen là

A. lọc. B. chiết. C. cô cạn. D. chưng cất.

**Câu 13**. Sự lớn lên và phân chia của tế bào có ý nghĩa gì đối với đời sống thực vật ?

A. Tất cả các phương án đưa ra.

B. Giúp cây ức chế được các sâu bệnh gây hại.

C. Giúp cây thích nghi tuyệt đối với điều kiện môi trường.

D. Giúp cây sinh trưởng và phát triển.

**Câu 14**. Cơ thể thực vật lớn lên nhờ

**A. Sự tăng số lượng tế bào qua quá trình phân chia và tăng kích thước của từng tế bào do sự lớn lên của tế bào.**

B. Sự lớn lên của mỗi tế bào.

C. Sự tăng số lượng các tế bào trong cơ thể qua quá trình phân chia.

D. Sự tăng lên về số lượng và khối lượng các mô trong cơ thể.

**Câu 15.** Vì sao thằn lằn bị đứt đuôi, đuôi của nó có thể tái sinh?

A. Do các tế bào có khả năng sinh sản và thay thế các tế bào đã mất.

B. Do hình dạng đuôi của thằn lằn giúp nó tái sinh.

C. Do thằn lằn có nhiều đuôi.

D. Do kích thước đuôi của thằn lằn phù hợp việc tái sinh.
**Câu 16**. Ở tế bào thực vật, bộ phận nào có chức năng điều khiển mọi hoạt động sống của tế bào ?

A. Chất tế bào B. Vách tế bào C. Nhân D. Màng sinh chất

**Câu 17:**Sinh vật nào dưới đây có kiểu dinh dưỡng là tự dưỡng?

A.Trùng giày. B.Con cò. C.Chuột bạch. D.Cây đào.

**Câu 18:**Đặc điểm nào dưới đây không phải của giới Động vật?

A. Đa bào    B. Dị dưỡng          C. Nhân sơ          D. Có khả năng di chuyển

**Câu 19:** Bệnh do virus gây ra không lây theo đường nào?

A. Đường máu                         C. Tiếp xúc trực tiếp

B. Đường không khí                 D. Đường tiêu hóa

**Câu 20:** Biện pháp hữu hiệu nhất để phòng bệnh do virus gây ra là gì?

A. Tiêm vaccine                       C. Ăn uống đủ chất

B. Uống nhiều thuốc                D. Vệ sinh cá nhân sạch sẽ

**II - TỰ LUẬN:**

**Câu 1***.*Quan sát hình 2.2, chỉ ra điểm giống và khác nhau về thành phần cấu tạo giữa tế bào nhân sơ và tế bào nhân thực.

…………………………………………………………………………………………..

…………………………………………………………………………………………..

…………………………………………………………………………………………..

…………………………………………………………………………………………..

…………………………………………………………………………………………..

…………………………………………………………………………………………..

**Câu 2***.*Khi em chạy hai vòng sân trường, cảm thấy cơ thể đổ nhiều mồ hôi, thở gấp, tim đập mạnh. Em hãy kể tên các hệ cơ quan tương ứng đã cùng phối hợp hoạt động trong cơ thể ?

…………………………………………………………………………………………..

…………………………………………………………………………………………..

…………………………………………………………………………………………..

…………………………………………………………………………………………..

**Câu 3***.* Hằng năm vào mùa lũ, đồng bằng sông Cửu Long được bù đắp một lượng phù sa rất lớn, Em hãy cho biết:

a. Phù sa ở sông Cửu Long có phải là một dạng huyền phù không?

b. Phù sa có vai trò gì đối với nông dân ở đồng bằng sông Cửu Long?

…………………………………………………………………………………………..

…………………………………………………………………………………………..

…………………………………………………………………………………………..

…………………………………………………………………………………………..

…………………………………………………………………………………………..

…………………………………………………………………………………………..

…………………………………………………………………………………………..

…………………………………………………………………………………………..

**Câu 4:** Cho các sinh vật sau: trùng roi, cây bắp cải, cây ổi, con rắn, trùng giày, con báo gấm, con ốc sên, con cua đỏ, tảo lam, con ngựa vằn, vi khuẩn đường ruột, cây lúa nước, cây dương xỉ. Sắp xếp các sinh vật trên thành hai nhóm: cơ thể đơn bào và cơ thể đa bào.

…………………………………………………………………………………………..

…………………………………………………………………………………………..

…………………………………………………………………………………………..

…………………………………………………………………………………………..

…………………………………………………………………………………………..

**Câu 5**: Hoàn thành đoạn thông tin sau:

Trong cơ thể đa bào, …(1)… thường được sắp xếp vào trong các mô, các cơ quan và các hệ cơ quan. …(2)… là tập hợp các tế bào giống nhau cùng phối hợp thực hiện một chức năng nhất định. Chẳng hạn, hệ thần kinh của bạn được tạo thành từ …(3)… (gồm các tế bào thần kinh), mô bì, mô liên kết. Nó chỉ đạo hoạt động và quy trình của cơ thể sống.

…………………………………………………………………………………………..

…………………………………………………………………………………………..

…………………………………………………………………………………………..

**Câu 6**: Căn cứ vào cột chức năng, hãy điền tên các cơ quan của thực vật ở bài tập 20.7 vào cột tên cơ quan và tên các hệ cơ quan tương ứng vào cột hệ cơ quan trong bảng dưới đây



**Câu 7**: Hãy viết câu trả lời tương ứng với các yêu cầu sau:

a. Có ý kiến cho rằng: “Tất cả các sinh vật đều là cơ thể đa bào.” Theo em, ý kiến này đúng hay sai? Giải thích.

b. Hãy nêu đặc trưng cơ bản của một cơ thể sống.

Trả lời: a. Ý kiến: Tất cả các sinh vật đều là cơ thể đa bào là sai.

Vì: Bên cạnh các sinh vật có cấu tạo đa bào còn có các sinh vật có cấu tạo cơ thể đơn bào như trùng roi, trùng giày,…

b. Các đặc trưng của một cơ thể sống là có các quá trình:

- Trao đổi chất.

- Lớn lên

- Sinh sản

- Vận động/cảm ứng

**Câu 8**: Khi xây dựng khóa lưỡng phân để phân loại các đối tượng sinh vật, điều quan trọng nhất trong các bước xây dựng là gì?

Dựa vào các đặc điểm ***cách di chuyển, đặc điểm cơ thể, đuôi,*** hãy xây dựng khóa lưỡng phân phân loại bốn loài sinh vật: cá, thằn lằn, hổ, khỉ đột.

Trả lời:

Điều quan trọng nhất khi xây dựng khóa lưỡng phân là xác định các đặc điểm đặc trưng của mỗi đối tượng vì đây là tiêu chí để phân chia sinh vật thành hai nhóm khác nhau cho đến khi mỗi nhóm chỉ còn lại một sinh vật duy nhất.

…………………………………………………………………………………………..

…………………………………………………………………………………………..

…………………………………………………………………………………………..

…………………………………………………………………………………………..

…………………………………………………………………………………………..

…………………………………………………………………………………………..

…………………………………………………………………………………………..

…………………………………………………………………………………………..

**--- *CHÚC CÁC EM CHĂM NGOAN, HỌC TỐT* ---**